TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày: 01-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định

2. Bà Hoàng Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi P – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRÚC L; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 18/8/1982; Nơi sinh: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: đường H1, Phường M1, Quận M, Thành phố H; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình N1 và bà Phạm Thị Tuyết A.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023.

(Bị cáo L có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Trúc L1, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ: 84/20D đường H1, Phường M1, Quận M, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/6/2023, tổ tuần tra thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 3 tuần tra đến trước số 66 đường T1, Phường M2, Quận 3 phát hiện bị cáo Nguyễn Trúc L điều khiển xe máy biển số X có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo L không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên bị mời về trụ sở Công an Phường 14, Quận 3 làm việc. Tại trụ sở Công an, tổ công tác tiếp tục kiểm tra phát hiện bên trong tay áo (tay áo xắn lên) của bị cáo L có cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy. Sau đó, Công an Quận 3 tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo L tại nhà số 84/20D đường H1, Phường M1, Quận M, Thành phố H thu giữ được 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 cân điện tử, một số bịch nylon, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên Công an Phường 14, Quận 3 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, bị cáo Nguyễn Trúc L khai nhận: Ngày 29/6/2023, bị cáo L nhận được điện thoại của người em ngoài xã hội (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy với giá 750.000 đồng hẹn giao tại trước số 188 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo L đi xe máy biển số X đến trước địa chỉ 66 đường T1, Phường M2, Quận 3 thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy trong tay áo được xắn lên của bị cáo L, 11 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng tại nơi ở của bị cáo L. Bị cáo L khai tất cả số ma túy bị thu giữ là do bị cáo L mua của một số người (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu số 1 bến B1, Quận T2, Thành phố H. Bị cáo L đã mua khoảng 4 lần với giá 10.000.000 đồng/lần của những người không xác định sau đó về phân nhỏ đem bán cho con nghiện với giá thấp từ 200.000 đồng/gói nhiều nhất là 750.000 đồng/gói. Số ma túy mỗi lần mua thường bán hết trong 1 tuần, cứ bán 10.000.000 đồng tiền mua ma túy thì bị cáo L sẽ hưởng số tiền 5.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 7150/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận:

+ Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2099g, loại Methamphetamine;

+ Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (11 gói nylon chứa tinh thể không màu) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,1717g, loại Methamphetamine;

+ Gói 3: Bột màu trắng Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 (01 nylon chứa chất bột màu trắng) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8684g loại Ketamine;

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) gói Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m1) có khối lượng 1,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 9,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m3) có khối lượng 1,7086g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 (một) cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 04 ống thủy tinh, một số gói nylon rỗng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số seri GWTHJ2ZWPLJN; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số seri 7PWOVCVSW4CYAAHE.

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ biển số X, số khung: RLHJF5816GY331495, số máy: JF66E-0331537. Xe do Nguyễn Thị Trúc L1 (ngụ tại số đường H1, Phường M1, Quận M) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 29/6/2023, bà L1 cho bị cáo L mượn xe sử dụng nhưng không biết việc bị cáo L sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 100/CT-VKS-Q3 ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Trúc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Nguyễn Trúc L có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Trúc L1 xin nhận lại chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ biển số X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trúc L về "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo L từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20 giờ ngày 29/6/2023, tổ tuần tra thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 3 tuần tra đến trước số 66 đường T1, Phường M2, Quận 3 phát hiện bị cáo Nguyễn Trúc L điều khiển xe máy biển số X có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, Quá trình kiểm tra, bị cáo L không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên bị mời về trụ sở Công an Phường 14, Quận 3 làm việc. Tại trụ sở Công an, tổ công tác tiếp tục kiểm tra phát hiện bên trong tay áo (tay áo xắn lên) của bị cáo L có cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy. Sau đó, Công an Quận 3 tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo L tại nhà số 84/20D đường H1, Phường M1, Quận M thu giữ được 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng,

01 cân điện tử, một số bịch nylon, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên Công an Phường 14, Quận 3 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, bị cáo Nguyễn Trúc L khai nhận: Ngày 29/6/2023, bị cáo L nhận được điện thoại của người em ngoài xã hội (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy với giá 750.000 đồng hẹn giao tại trước số 188 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3. Bị cáo L khai tất cả số ma túy bị thu giữ là do bị cáo L mua của một số người (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu số 1 bến B1, Quận T2 nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Tại bản kết luận giám định số 7150/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận:

+ Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2099g, loại Methamphetamine;

+ Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (11 gói nylon chứa tinh thể không màu) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,1717g, loại Methamphetamine;

+ Gói 3: Bột màu trắng Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 (01 nylon chứa chất bột màu trắng) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8684g loại Ketamine;

[3] Bị cáo L có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trúc L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Trúc L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Nguyễn Trúc L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m1) có khối lượng 1,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 9,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m3) có khối lượng 1,7086g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

Là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng may túy; 04 ống thủy tinh, mốt số gói ni lông là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số seri GWTHJ2ZWPLJN bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số seri Q bị cáo chỉ dùng chơi game và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ biển số X, số khung: N, số máy: R. Xe do Nguyễn Thị Trúc L1 (ngụ tại số đường H1, Phường M1, Quận M) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 29/6/2023, bà L1 cho bị cáo L mượn xe sử dụng nhưng không biết việc bị cáo L sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên trả lại cho bà L1.

[9] Đối với các đối tượng bán ma túy cho bị cáo L do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý hình sự.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại Q Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 2 cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng chưa có kết quả nên khi nào làm rõ nhân thân, lai lịch sẽ điều tra, xử lý sau.

Đối với các lần bán ma túy trước đây của bị cáo L do không xác định được người mua mà chỉ có lời khai của bị cáo L nên chưa đủ cơ sở xử lý hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trúc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm p khoản 2 Điều 251; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trúc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trúc L 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2023.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m1) có khối lượng 1,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Út L và cán bộ điều tra Lê Minh Phú.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 9,0880g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Út L và cán bộ điều tra Lê Minh Phú.

+ 01 (một) Ký hiệu 1447/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu (m3) có khối lượng 1,7086g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Út L và cán bộ điều tra Lê Minh Phú.

+ 01 (một) cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng may túy; 04 ống thủy tinh, mốt số gói ni lông.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số seri GWTHJ2ZWPLJN;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trúc L 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số seri 7PWOVCVSW4CYAAHE.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Trúc L 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ biển số X, số khung: N, số máy: R.

(Toàn bộ vật chứng ghi nhận tại Biên bản giao nhận Tang tài vật số 21/BB/2024 ngày 30/11/2023).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Trúc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Quận 3;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53 - CATP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoài Nam Phương